

BÁO CÁO

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý III, năm 2022

Thực hiện Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn Phòng Chính phủ về việc quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống thông tin báo cáo của Văn Phòng Chính phủ; UBND thị xã Hoài Nhơn báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý III/2022 trên địa bàn thị xã, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Trong quý III/2022, HĐND, UBND thị xã không ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định mới về chính sách, thủ tục hành chính áp dụng trên địa bàn thị xã nên UBND thị xã và các cơ quan tham mưu không thực hiện đánh giá tác động và lấy ý kiến đối với các dự thảo văn bản QPPL.

2. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

UBND thị xã đã chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của thị xã và UBND các xã, phường cập nhật, niêm yết công khai các quy trình tiếp nhận hồ sơ đúng quy định tại Phụ lục IV Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn Phòng Chính phủ. Nội dung niêm yết theo các Quyết định phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính của UBND tỉnh đã ban hành.

- Tổng số TTHC được công khai: 511 thủ tục (cấp huyện: 349 thủ tục¹; cấp xã: 162 thủ tục²).

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: 511 thủ tục (cấp huyện: 349 thủ tục; cấp xã: 162 thủ tục).

3. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

Cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính ở các cấp tiếp tục theo dõi, tiến hành rà soát sự phù hợp của thủ tục hành chính với yêu cầu triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ

¹ Trong đó, 4 thủ tục mức độ 3 và 201 thủ tục mức độ 4.

² Trong đó, 02 thủ tục mức độ 3 và 83 thủ tục mức độ 4.

sung, bãi bỏ hoặc thay thế cho phù hợp với tình hình thực tế yêu cầu cải cách hành chính hiện nay UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính hàng năm, giao nhiệm vụ kiểm soát TTHC cho Văn phòng HĐND và UBND thị xã; chỉ đạo các phòng, ban, ngành, UBND các xã, phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính; tổ chức kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính ở các phòng, ban, ngành, địa phương; thường xuyên rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa thủ tục hành chính.

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 1 (trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ: 1; số từ kỳ trước chuyển qua: 0; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 0; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 1).

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 1; trong đó số đã được đăng tải công khai: 1.

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 0.

6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

*** Cấp huyện:**

+ Tổng số hồ sơ TTHC tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 6.044 hồ sơ. Trong đó: Tiếp nhận trực tiếp và qua BCCI trong kỳ: 4.945 hồ sơ; tiếp nhận trực tuyến: 747 hồ sơ; kỳ trước chuyển sang: 352 hồ sơ.

+ Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 5.699 hồ sơ (trả trước và đúng hạn: 5699 hồ sơ, trễ hạn: 0 hồ sơ).

+ Tổng số hồ sơ đang giải quyết: 345 hồ sơ (còn hạn: 345 hồ sơ, quá hạn 0 hồ sơ).

*** Cấp xã:**

+ Tổng số hồ sơ TTHC tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 14.054 hồ sơ. Trong đó: Tiếp nhận trực tiếp và qua BCCI trong kỳ: 8.046 hồ sơ; tiếp nhận trực tuyến: 5.872 hồ sơ; kỳ trước chuyển sang: 136 hồ sơ.

+ Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 13.944 hồ sơ (trả trước và đúng hạn: 13.928 hồ sơ, trễ hạn: 16 hồ sơ).

+ Tổng số hồ sơ đang giải quyết: 110 hồ sơ (còn hạn: 110 hồ sơ, quá hạn 0 hồ sơ).

(Chi tiết đính kèm biểu số II.06a, II.06b/VPCP/KSTT)

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

UBND thị xã tiếp tục triển khai công tác cải cách thủ tục hành chính, đặc biệt là việc triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Cụ thể:

- Chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thị xã và các xã, phường thực hiện tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh tiếp tục thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3,4, thanh toán trực

tuyển phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính, đặc biệt là việc cập nhật tình hình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính vào hệ thống một cửa điện tử tỉnh.

- Tiếp tục triển khai việc vận hành Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh theo Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 của UBND tỉnh tại bộ phận một cửa thị xã và 17 xã, phường, đặc biệt là việc cập nhật tình hình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính vào hệ thống một cửa điện tử tỉnh đạt kết quả tốt. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử nhằm hạn chế thấp nhất tình trạng hồ sơ trễ hẹn. Tính đến thời điểm báo cáo, tỷ lệ hồ sơ trễ hẹn chiếm 0,08%.

8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Công tác triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện, nhất là đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, thanh toán phí, lệ phí trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử, trả hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

Kết quả: có 54/56 thủ tục mức độ 3,4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến (tổng số thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 3,4 (cả 02 cấp huyện và xã): 289 thủ tục nhưng chỉ có 56 thủ tục có phát sinh hồ sơ (cả trực tiếp và trực tuyến).

Với tỉ lệ hồ sơ trực tuyến đạt: 32,9% (có 6.619 hồ sơ nộp trực tuyến, trong tổng số 20.098 hồ sơ gồm cả trực tiếp và trực tuyến)

Tỉ lệ thanh toán phí, lệ phí trực tuyến cấp huyện đạt 81,12% (2.397 giao dịch với số tiền 219.316.000 đồng trên tổng 2.955 giao dịch với tổng số tiền 248.100.000 đồng).

Tỉ lệ thanh toán phí, lệ phí trực tuyến cấp xã đạt 46,38% (4.640 giao dịch với số tiền 96.192.000 đồng trên tổng 10.004 giao dịch với tổng số tiền 227.105.040 đồng).

9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin bài tuyên truyền về chủ trương, chính sách, pháp luật về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh, hướng dẫn quy trình thực hiện, cách thức nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3,4; thực hiện thanh toán trực tuyến đối với thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính và thực hiện cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, thanh toán trực tuyến phí, lệ phí;

Thường xuyên phát các tin, bài liên quan đến lợi ích, thuận tiện và hiệu quả khi thực hiện TTHC trên hệ thống truyền thanh của thị xã và hình thức: pano, áp phích, khẩu hiệu tại UBND các xã, phường, công khai báo cáo tình hình, kết quả thực hiện hàng quý trên trang thông tin điện tử của thị xã.

Thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 05/4/2022 của UBND thị xã Hoài Nhơn về việc thực hiện đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,

mức độ 4 trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn năm 2022, các xã, phường trên địa bàn thị xã tổ chức Hội nghị triển khai sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đến cán bộ, đoàn viên, học sinh và nhân dân trên địa bàn.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phối hợp với Đoàn thanh niên xã, phường tổ chức các buổi tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến, những lợi ích khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đăng ký tài khoản cho đoàn viên thanh niên, học sinh trên địa bàn; thành lập các Tổ công nghệ cộng đồng ở các thôn, khu phố nhằm tuyên truyền, vận động, hướng dẫn và hỗ trợ tổ chức, người dân, doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC

Trong Quý III-2022 chưa có nghiên cứu đề xuất sáng kiến cải cách hành chính.

11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

Trong Quý III/2022 Văn phòng HĐND & UBND thị xã chưa thực hiện việc kiểm tra công tác kiểm soát TTHC tại địa phương, tuy nhiên hàng tháng Văn phòng HĐND & UBND thị xã luôn theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện cải cách thủ tục hành chính; ban hành các văn bản chấn chỉnh, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị thực hiện giải quyết TTHC qua các kỳ trực báo.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhìn chung, công tác kiểm soát TTHC quý III/2022 đã được các cơ quan, ban, ngành thị xã và UBND các xã, phường quan tâm, triển khai thực hiện đồng bộ, cơ bản đáp ứng yêu cầu chung của thị xã đem lại hiệu lực, hiệu quả trong công tác hoạt động quản lý hành chính của UBND thị xã, chất lượng phục vụ dịch vụ công ngày được nâng cao. Việc tuyên truyền thực hiện thủ tục hành chính được thường xuyên; việc chỉ đạo điều hành quyết liệt hơn, trách nhiệm của công chức, viên chức ngày càng cao hơn; công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên và đề ra nhiều giải pháp để khắc phục tình trạng hồ sơ giải quyết trễ hạn. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một tồn tại hạn chế, đó là:

- Tình trạng hồ sơ đã giải quyết bị trễ hạn trên Phần mềm một cửa vẫn còn xảy ra do cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa kịp thời thao tác, cập nhật trên Phần mềm, nhưng thực tế hồ sơ đã được giải quyết và trả đúng hạn;

- Việc tuyên truyền để nâng cao nhận thức của người dân để người dân tự giác thực hiện nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công quốc gia, tỉnh mức độ 3,4 vẫn còn hạn chế; tỷ lệ người dân yêu cầu thực hiện chứng thực điện tử chưa nhiều.

- Công tác tuyên truyền tuy đã được triển khai sâu rộng với nhiều hình thức khác nhau, nhưng tỷ lệ người dân tiếp cận, tự nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia chưa nhiều, hầu hết công chức phải hỗ trợ, giúp đỡ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Trong thời gian đến, UBND thị xã tập trung vào các nội dung sau:

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về việc tiếp nhận và giải quyết trực tuyến ở mức độ 3,4; dịch vụ bưu chính công ích; tiện ích thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính. Tăng cường phát sinh hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, chủ động hướng dẫn tổ chức, cá nhân cách thức tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đa dạng dưới nhiều hình thức.

Kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC tại các bộ phận. Chú trọng triển khai bằng hình thức tự kiểm tra. Kịp thời xử lý các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho cá nhân, tổ chức trong giải quyết TTHC.

Công khai, minh bạch tất cả các loại thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của và bộ phận một cửa thị xã và các xã, phường để người dân, doanh nghiệp thực hiện và giám sát; thực hiện khảo sát lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện dịch vụ hành chính công.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

Trên đây là tình hình, kết quả thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý III, năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian đến, UBND thị xã Hoài Nhơn kính báo cáo Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc thị xã;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP, BPMC; CV Quý (theo dõi);
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Chung

Biểu số IL.05a/VPCP/KSTT

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN)
VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH VÀ HÀNH VI HÀNH CHÍNH
TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

Kỳ báo cáo: Quý III, Năm 2022
(Từ ngày 15/06./2022 đến ngày 14/9/2022)

- Đơn vị báo cáo:
UBND thị xã Hoài Nhơn
- Đơn vị nhận báo cáo:
UBND tỉnh Bình Định
(Văn phòng UBND tỉnh).

Đơn vị tính: Số PAKN.

STT	Tên ngành, lĩnh vực có PAKN	Số lượng PAKN được tiếp nhận					Kết quả xử lý PAKN									Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai
		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Đã xử lý				Đang xử lý					
			Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ	Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Hành vi hành chính	Quy định hành chính		
								Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ					
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)=(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+(10)=(11)+(12)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+(15)	(14)	(15)	(16)	
1	UBND thị xã Hoài Nhơn	1	1	0	0	1	1	0	0	0	1	0	0	0	1	
2	UBND các xã, phường	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
TỔNG CỘNG		1	1	0	0	1	1	0	0	0	1	0	0	0	1	

Biểu số II.06b/VPCP/KSTT

TÌNH HÌNH TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA UBND CẤP HUYỆN

Kỳ báo cáo: Quý III, Năm 2022
(Từ ngày 15/06./2022 đến ngày 14/9/2022)

- Đơn vị báo cáo:
UBND thị xã Hoài Nhơn
- Đơn vị nhận báo cáo:
UBND tỉnh Bình Định
(Văn phòng UBND tỉnh).

Đơn vị tính: hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Thực tuyến	Thực tiếp, dịch vụ bưu chính								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	Tổng cộng	20.098	6.619	12.991	488	19.643	19.611	16	16	455	455	0
I	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp Huyện	6.044	747	4.945	352	5.699	5.699	0	0	345	345	0
1	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	64	4	58	2	64	64	0	0	0	0	0
2	Bảo trợ xã hội (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)	690	80	597	13	676	676	0	0	14	14	0
3	Đăng ký biện pháp bảo đảm (Bộ Tư pháp)	1.783	0	1.751	32	1.766	1.766	0	0	17	17	0
4	Đất đai (Bộ Tài nguyên và Môi trường)	2.428	0	2.283	145	2.190	2.190	0	0	238	238	0
5	Kinh doanh khí (Bộ Công Thương)	1	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0
6	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công Thương)	4	4	0	0	4	4	0	0	0	0	0

7	Môi trường (Bộ Tài nguyên và Môi trường)	4	2	1	1	3	3	0	0	1	1	0
8	Người có công (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)	325	0	252	73	286	286	0	0	39	39	0
9	Phòng, chống thiên tai (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	18	0	0	18	18	18	0	0	0	0	0
10	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	426	365	3	58	390	390	0	0	36	36	0
11	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc (Bộ Xây dựng)	2	2	0	0	2	2	0	0	0	0	0
12	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)	2	2	0	0	2	2	0	0	0	0	0
13	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)	291	281	0	10	291	291	0	0	0	0	0
14	Thi đua - khen thưởng (Bộ Nội vụ)	5	5	0	0	5	5	0	0	0	0	0
15	Văn hóa cơ sở (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	1	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0
II	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp Xã	14.054	5.872	8.046	136	13.944	13.912	16	16	110	110	0
1	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	5.624	5.001	618	5	5.599	5.597	2	0	25	25	0
2	Bảo trợ xã hội (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)	750	595	116	39	708	708	0	0	42	42	0
3	Chứng thực (Bộ Tư pháp)	7.328	35	7.293	0	7.327	7.297	14	16	1	1	0
4	Đất đai (Bộ Tài nguyên và Môi trường)	1	0	1	0	1	1	0	0	0	0	0

5	Hòa giải thương mại (Bộ Tư pháp)	4	0	4	0	4	4	0	0	0	0	0
6	Người có công (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)	326	239	14	73	284	284	0	0	42	42	0
7	Nuôi con nuôi (Bộ Tư pháp)	1	0	0	1	1	1	0	0	0	0	0
8	Phòng, chống thiên tai (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	18	0	0	18	18	18	0	0	0	0	0
9	Thi đua - khen thưởng (Bộ Nội vụ)	2	2	0	0	2	2	0	0	0	0	0
